

THỰC TRẠNG TÀI TRỢ VÀ CƠ HỘI TÀI CHÍNH KHÍ HẬU TỪ QUỸ KHÍ HẬU XANH CHO CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN

LÊ HỒNG NGỌC

Tóm tắt: Là quỹ khí hậu lớn nhất thế giới, Quỹ Khí hậu Xanh (Green Climate Fund - GCF) thúc đẩy hành động chuyển đổi khí hậu ở các nước đang phát triển. GCF thông qua phương pháp tiếp cận quan hệ đối tác do quốc gia làm chủ, song song với việc sử dụng các giải pháp tài chính linh hoạt và chuyên môn đầu tư khí hậu. Cho đến nay, Quỹ Khí hậu Xanh đã đạt được những tiến bộ đáng kể trong việc cung cấp tài chính khí hậu để hỗ trợ các dự án phát triển các-bon thấp, thích ứng với khí hậu. Bài viết giới thiệu tổng quan về Quỹ Khí hậu Xanh, cơ chế hoạt động, thực tiễn tài trợ tài chính khí hậu của quỹ, qua đó làm rõ cơ hội tài chính khí hậu Quỹ Khí hậu Xanh cho các nước đang phát triển (như Việt Nam) trong việc giải quyết nhu cầu đầu tư ngày càng tăng cho các hành động khí hậu toàn cầu.

Từ khóa: tài chính khí hậu, Quỹ Khí hậu Xanh, các nước đang phát triển

FUNDING STATUS AND OPPORTUNITY OF CLIMATE FINANCE FROM GREEN CLIMATE FUND FOR DEVELOPING COUNTRIES

Abstract: As the world's largest climate fund, Green Climate Fund (GCF) promotes transformative climate actions in developing countries through a partnership approach led by countries along with flexible financing solutions and climate investment expertise. Up to date, GCF has made significant progress in providing climate finance to support low-carbon and climate-resilient development projects. This article provides an overview of GCF, its operating mechanism and key practices in climate finance, thereby clarifies the opportunity for climate finance from GCF for developing countries such as Vietnam in addressing the growing investment demand for climate actions around the world towards global Sustainable Development Goals.

Keywords: climate finance, Green Climate Fund, developing countries

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kể từ những năm 1800, các hoạt động của con người đã làm tăng nhiệt độ trung bình của Trái Đất khoảng $1,2^{\circ}\text{C}$ gây ra thiệt hại đáng kể cho các hệ sinh thái tự nhiên và xã hội loài người, đặc biệt mức tăng nhiệt độ trung bình vượt quá $1,5^{\circ}\text{C}$ [12]. Do đó, đây là thập kỉ quan trọng để giảm thiểu rủi ro của biến đổi khí hậu (BĐKH) và các vấn đề môi trường khác thông qua một sự chuyển đổi toàn cầu [11].

Việc huy động và sử dụng các nguồn lực là một việc làm quan trọng để giảm thiểu tác động của BĐKH [6]. Trong đó, việc đảm bảo nguồn tài chính bền vững là yêu cầu thiết yếu cho việc

thực hiện các chính sách ứng phó với BĐKH [10]. Tuy nhiên, những hành động cần thiết để giải quyết khủng hoảng khí hậu cần nguồn tài trợ đáng kể do quá trình chuyển đổi để phát triển bền vững đòi hỏi những khoản đầu tư “khổng lồ” [8, 11]. Vì vậy, các quốc gia có cam kết giảm phát thải khí nhà kính phải đối mặt với thách thức huy động và phân bổ nguồn lực tài chính để thực hiện các mục tiêu khí hậu [2, 9].

Trong bối cảnh đó, tài chính khí hậu đóng vai trò quan trọng trong việc giải quyết vấn đề BĐKH [12]. Đó là nguồn lực và công cụ tài chính được sử dụng để hỗ trợ các hành động khí hậu. Tài chính khí hậu được coi là “chìa khóa”

quan trọng và là “đòn bẩy” tích cực để thực hiện các cam kết khí hậu của các quốc gia và ngày càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết trong bối cảnh thế giới đang khẩn thiết hành động trước thời điểm không thể quay lại của khí hậu [7, 12].

Bên cạnh đó, tài chính khí hậu cung cấp một khuôn khổ cụ thể cho sự chuyển giao tài trợ từ các nước phát triển sang các nước đang phát triển trong bối cảnh thực hiện Công ước Khung của Liên Hợp Quốc về Biến đổi khí hậu (UNFCCC) và thỏa thuận thành lập quỹ để bù đắp tổn thất từ các thảm họa thiên nhiên liên quan đến BĐKH mà các nước đang phát triển phải gánh chịu trong phạm vi của các Hội nghị Các bên liên quan [1,11].

Nhìn chung, nguồn tài chính này đến từ các cơ chế tài chính quốc tế, cơ chế tài chính từ ngân sách nhà nước, cơ chế tài chính tư nhân, cơ chế tài chính cộng đồng và cá nhân, liên kết công - tư... bao hàm các lĩnh vực như hỗ trợ các nước đang phát triển thực hiện các biện pháp thích ứng với BĐKH, hỗ trợ bù đắp tổn thất và thiệt hại do BĐKH gây ra, hỗ trợ phát triển và chuyển giao công nghệ xanh, hỗ trợ xây dựng và nâng cao năng lực trong việc thực hiện các cam kết khí hậu [3,10].

Trong số các cơ chế và quỹ tài chính khí hậu, GCF là quỹ khí hậu lớn nhất thế giới, thúc đẩy hành động BĐKH ở các nước đang phát triển thông qua cách tiếp cận quan hệ đối tác do quốc gia sở hữu và sử dụng các giải pháp tài chính linh hoạt và chuyên môn đầu tư khí hậu [4]. GCF là kênh chủ yếu để huy động và giải ngân các khoản kinh phí dành cho ứng phó với BĐKH toàn cầu, là nền tảng dài hạn giúp các nước đang phát triển tiếp cận đến nguồn vốn được huy động [5]. Do đó, GCF được kì vọng sẽ trở thành quỹ đa phương chính về BĐKH nhờ vào cơ chế tài trợ tài chính linh hoạt và việc tiếp cận nguồn tài chính được đơn giản hóa cho phép tiếp cận tài chính trực tiếp, cùng với sự cam kết tài trợ của nhiều nước phát triển [5].

2. CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở khoa học

Bài viết sử dụng số liệu thống kê được chọn lọc và trích xuất từ cơ sở dữ liệu của GCF [4] liên quan đến cơ chế hoạt động và thực tiễn tài trợ tài chính khí hậu chính của GCF, được GCF cập nhật đến tháng 6 năm 2024.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, số liệu thứ cấp để giới thiệu tổng quan về GCF, cơ chế hoạt động và thực tiễn tài trợ tài chính khí hậu chính của quỹ. Qua đó làm rõ cơ hội tài chính khí hậu từ GCF cho các nước đang phát triển (trong đó có Việt Nam) giải quyết nhu cầu đầu tư ngày càng tăng, hướng tới các Mục tiêu phát triển bền vững (PTBV) toàn cầu.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Sự hình thành và cơ chế hoạt động của Quỹ Khí hậu Xanh

(1) *Về sự hình thành:* Với sự thống nhất của 194 quốc gia cùng kí kết UNFCCC, GCF được chính thức thành lập vào ngày 11 tháng 12 năm 2010 tại Cancun (Mexico) với nhiệm vụ thúc đẩy phát thải thấp và thích ứng với khí hậu tại các nước đang phát triển [4]. Theo đó, GCF là một quỹ tài chính khí hậu do quốc gia làm chủ thông qua các cơ quan thẩm quyền quốc gia và các cơ quan đầu mối, cân bằng giữa các mục tiêu thích ứng và giảm thiểu, đem lại tiếng nói bình đẳng cho các nước phát triển và các nước đang phát triển, có sự đa dạng về các tổ chức được công nhận, và có các công cụ tài chính, có cơ sở hạ tầng chuyên dụng trong khu vực tư nhân và là quỹ khí hậu chuyên dụng lớn nhất toàn cầu. Về bản chất, GCF là thực thể thực thi cơ chế tài chính của UNFCCC và Thỏa thuận Paris.

Vì vậy, GCF hoạt động theo các nguyên tắc và điều khoản của UNFCCC trong việc phân bổ và thúc đẩy các nguồn tài chính từ cả khu vực công và khu vực tư đến các nước đang phát triển

ở các cấp độ quốc gia và quốc tế, tối đa hóa tác động của nguồn tài trợ cho thích ứng và giảm thiểu đồng thời tìm kiếm sự cân bằng giữa hai mục tiêu này và thúc đẩy các lợi ích chung về môi trường, kinh tế và xã hội.

(2) *Về cơ cấu tổ chức*: GCF có trụ sở tại khu Songdo của Thủ đô Seoul (Hàn Quốc), có tư cách pháp nhân và năng lực pháp lý cần thiết để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ, đồng thời có Hội đồng Quản trị và Ban Thư ký nhằm phát triển các chính sách và thiết kế các quy trình cho phép GCF đạt được các mục tiêu với mô hình và phương thức hoạt động được thiết kế nhằm tối đa hóa tác động của tổ chức theo cách hiệu quả và hiệu suất cao nhất có thể [4]. Theo đó, Hội đồng quản trị có 24 thành viên đại diện cho các nước phát triển và các nước đang phát triển với tỉ lệ ngang bằng, là những người có kinh nghiệm và kỹ năng cần thiết; đặc biệt trong các lĩnh vực BDKH và tài chính phát triển. Hội đồng quản trị được lựa chọn bởi các khu vực bầu cử hoặc nhóm khu vực tương ứng với một khu vực bầu cử với nhiệm kỳ 3 năm, trong đó mỗi thành viên sẽ có một thành viên thay thế có quyền tham gia các cuộc họp của Hội đồng.

Hai Đồng Chủ tịch của Hội đồng sẽ được các thành viên bầu ra từ trong số các thành viên để phục vụ trong thời hạn 1 năm, luân lượt đại diện cho các nước phát triển và các nước đang phát triển. Mọi quyết định của Hội đồng được đưa ra thông qua sự đồng thuận của các thành viên. Tương ứng, Ban Thư ký được thành lập một cách độc lập với một Giám đốc điều hành được Hội đồng quản trị bổ nhiệm nhằm triển khai các hoạt động thường xuyên của GCF.

(3) *Về cơ chế hoạt động*: GCF nhận đầu vào tài chính từ các bên tham gia UNFCCC là các nước phát triển, đồng thời cũng nhận từ các nguồn tài chính khác đến từ cả khu vực công và khu vực tư, cũng như các nguồn thay thế khác [4]. Theo đó, GCF có một mạng lưới các quan hệ đối tác xuyên quốc gia bao gồm các quốc gia,

các thực thể được công nhận, các đối tác cung cấp... nhằm hỗ trợ việc tiếp cận tài chính khí hậu và trao quyền cho các tổ chức tài trợ tài chính khí hậu [4].

Lượng tài chính này sẽ được sử dụng nhằm hỗ trợ và thúc đẩy các hành động trong khuôn khổ các chương trình và dự án phù hợp với những chiến lược và kế hoạch... [4]. Theo đó, các chương trình và dự án được thực hiện trực tiếp bởi các tổ chức được GCF công nhận dưới sự giám sát của các cơ quan thẩm quyền quốc gia hoặc các cơ quan đầu mối tại từng quốc gia:

- Cơ quan thẩm quyền quốc gia đóng vai trò giám sát chiến lược cho các ưu tiên, triệu tập các bên có liên quan, đề cử để công nhận các cơ quan trực tiếp làm việc với GCF (các Bộ, ngành, các cơ quan nhà nước, quỹ khí hậu quốc gia, các ngân hàng nhà nước, các ngân hàng thương mại, các tổ chức tài chính khác...) và phê duyệt sự đồng thuận đối với các dự án và sự hỗ trợ.

- Tổ chức được GCF công nhận có thể là các cơ quan trực tiếp làm việc với GCF và/hoặc các cơ quan quốc tế có trách nhiệm phát triển và đệ trình các đề xuất tài trợ cho các dự án và chương trình, giám sát việc quản lý và thực hiện, triển khai và quản lý các công cụ tài chính, huy động vốn để kết hợp với GCF và các nguồn tài chính khí hậu riêng của quốc gia.

- Tổ chức thực hiện có trách nhiệm phát triển và đệ trình các đề xuất tài trợ cho tổ chức được GCF công nhận, triển khai các chương trình và dự án theo đề xuất tài trợ dưới sự giám sát và quản lý chung của tổ chức được GCF công nhận.

Đồng thời, khoản tài chính được cung cấp dưới hình thức tài trợ và cho vay ưu đãi thông qua các phương thức, công cụ hoặc cơ sở khác nhau được Hội đồng Quản trị chấp thuận.

(4) *Các chương trình, dự án ưu tiên*: GCF cung cấp bốn công cụ tài chính là tài trợ, cho vay ưu đãi, vốn chủ sở hữu và bảo lãnh, bao gồm [4]:

Thứ nhất, giảm phát thải từ các lĩnh vực: sản xuất và tiếp cận năng lượng; giao thông; rừng và

sử dụng đất; các công trình, thành phố, công nghiệp và trang thiết bị.

Thứ hai, thích ứng với mục đích tăng cường sức phục hồi của các lĩnh vực; sức khỏe, an ninh lương thực và an ninh nguồn nước; sinh kế của người dân và các cộng đồng; các hệ sinh thái và các dịch vụ hệ sinh thái; cơ sở hạ tầng và môi trường nhân tạo.

Trong đó, GCF khuyến khích sự chuyển đổi từ cách tiếp cận nhỏ theo từng dự án sang cách tiếp cận theo chương trình để mang lại kết quả và tác động bền vững về khí hậu trong các lĩnh vực một cách có hiệu quả, hiệu suất và quy mô lớn.

Về cơ bản, quy trình chấp thuận đề xuất tài trợ tài chính khí hậu của GCF bao gồm các giai đoạn như sau [4]:

- Giai đoạn 1 - Xây dựng ý tưởng đề xuất: Bên đề xuất nộp hồ sơ thông qua tổ chức được GCF công nhận để GCF phản hồi và khuyến nghị sau khi tham vấn với cơ quan thẩm quyền quốc gia và Ban Thư ký xem xét sự phù hợp của đề xuất với khuôn khổ đầu tư và các tiêu chí khác của GCF.

Giai đoạn 2 - Nộp đề xuất: Bên đề xuất nộp cho GCF thông qua tổ chức được GCF công nhận cùng với thư không phản đối có xác nhận của cơ quan thẩm quyền quốc gia để GCF xem xét tính đầy đủ của đề xuất.

Giai đoạn 3 - Đánh giá đề xuất: Ban Thư ký đánh giá việc tuân thủ các nguyên tắc và quy định của GCF của đề xuất và Ban Cố vấn kỹ thuật độc lập sẽ đánh giá kỹ thuật về hiệu suất của dự án theo các tiêu chí cụ thể của GCF. Tổ chức được GCF công nhận có thể phản hồi về đánh giá của Ban Thư ký và Ban Cố vấn kỹ thuật độc lập trước khi Ban Thư ký đệ trình các tài liệu lên Hội đồng quản trị. Các đề xuất đạt được tốt nhất các mục tiêu của GCF sẽ được lựa chọn.

Giai đoạn 4 - Ra quyết định: Dựa trên gói tài trợ do Ban Thư ký cung cấp, Hội đồng quản trị

đưa ra các quyết định phê duyệt tài trợ hoặc từ chối đề xuất tài trợ. Thông báo về các quyết định được gửi cho tổ chức được GCF công nhận, người ủy thác tạm thời và cơ quan thẩm quyền quốc gia.

Giai đoạn 5 - Thỏa thuận pháp lý: Một thỏa thuận hoạt động tài trợ được đàm phán và kí kết giữa GCF và tổ chức được GCF công nhận.

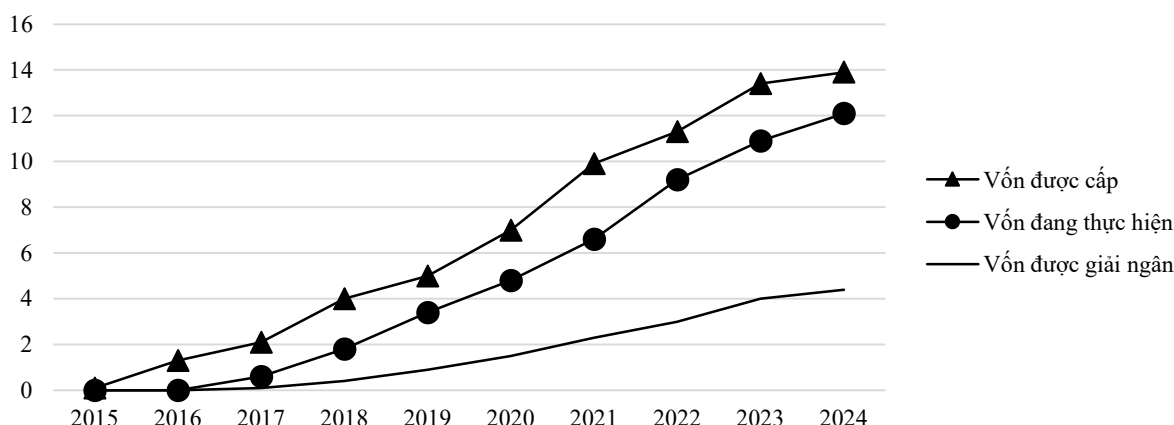
Theo khuyến nghị của GCF, để nộp hồ sơ đề xuất, bên đề xuất nên phối hợp với cơ quan thẩm quyền quốc gia và xác định một tổ chức được GCF công nhận để xây dựng ý tưởng, chuẩn bị hồ sơ đề xuất. Ngoài ra, Cơ quan soạn thảo dự án của GCF cũng sẵn sàng cung cấp hỗ trợ để đưa ý tưởng đề xuất thành đề xuất tài trợ hoàn chỉnh.

GCF cũng triển khai một quy trình chấp thuận được đơn giản hóa nhằm xem xét, phê duyệt và giải ngân nhanh chóng nguồn tài trợ cho các dự án, đồng thời khuyến khích việc nộp đề xuất [4]. Theo đó, quy trình này được áp dụng cho các dự án đề xuất tài trợ dưới 10 triệu USD và có mức độ rủi ro môi trường và xã hội từ không đến thấp.

3.2. Thực tiễn tài trợ tài chính khí hậu của Quỹ Khí hậu Xanh

Tính đến tháng 6/2024, GCF đã thông qua tài trợ một khoản tài chính khí hậu tương đương với 13,9 tỉ USD tại 129 nước đang phát triển. ngoài ra còn có khoản đồng tài trợ tài chính được chấp thuận tương đương 39,1 tỉ USD [4]. Những con số này đã có sự gia tăng đáng kể so với những năm trước đó (Hình 1).

Tính chung, GCF đã cung cấp khoản tài trợ tài chính khí hậu tương đương 53 tỉ USD cho 253 dự án được chấp thuận tại 129 nước đang phát triển, bao gồm 224 dự án đang được thực hiện với tổng số tài trợ tương đương 12,2 tỉ USD, đồng thời công nhận 128 tổ chức bao gồm 67 tổ chức được cấp phép tiếp cận trực tiếp của quốc gia, 15 tổ chức được cấp phép tiếp cận trực tiếp của khu vực và 46 tổ chức quốc tế [4].



Hình 1. Giá trị tài trợ của GCF trong giai đoạn 2015 - 6/2024 [4] (tỷ USD)

Tài trợ tài chính khí hậu của GCF bao trùm 09 lĩnh vực tác động với các nhóm dự án giảm thiểu, thích ứng; giảm thiểu và thích ứng với đa dạng công cụ tài chính như tài trợ, bảo lãnh, cho vay ưu tiên, cho vay thứ cấp, vốn chủ sở hữu và tài trợ có hoàn lại [4].

Xét theo các khu vực địa lý, tính đến tháng 6 năm 2024, phần lớn tài trợ tài chính khí hậu của GCF dành cho khu vực châu Phi, tiếp đến là khu vực châu Á - Thái Bình Dương, khu vực Nam Mỹ và Caribbean và một phần nhỏ dành cho khu vực Đông Âu [4].

Bảng 1. Thực trạng tài trợ tài chính khí hậu của GCF theo lĩnh vực từ 2015 - 6/2024 [4]

Lĩnh vực tác động	Giá trị tài trợ tài chính khí hậu (tỷ USD)					
	Số dự án	Tài trợ	Đồng tài trợ	Giảm thiểu	Thích ứng	Giảm thiểu và thích ứng
Tiếp cận năng lượng và sản xuất điện	72	3	10,2	2		0,585
Hiệu quả năng lượng	38	1,5	5,5	0,864	0,002	0,676
Giao thông phát thải thấp	20	0,957	0,0039	0,466		0,434
Rừng và sử dụng đất	70	1,8	2	0,741	0,027	0,823
Các thành phố, cơ sở hạ tầng và hệ thống đô thị	41	1,1	3,6	0,606		0,478
Nông nghiệp và an ninh lương thực	101	1,5	1,6	0,77		0,338
An ninh nguồn nước	51	0,9	1,2		0,47	0,165
Các hệ sinh thái và dịch vụ hệ sinh thái	87	1,5	1,4		0,701	0,518
Thông tin khí hậu và các hệ thống cảnh báo sớm	74	1,1	0,68		0,567	0,113

Nguồn: Tổng hợp từ báo cáo của GCF

Bên cạnh đó, GCF cũng xác định các nhóm quốc gia đặc biệt được tài trợ tài chính khí hậu. Tính đến tháng 6/2024 [4]:

- Các quốc gia kém phát triển nhất: đã nhận từ GCF khoản tài trợ tài chính tương đương 4,2 tỉ USD, đồng tài trợ tương đương 8,8 tỉ USD cho 109 dự án (bao gồm 17 dự án xuyên quốc gia). Trong đó đã có 96 dự án được triển khai, chiếm

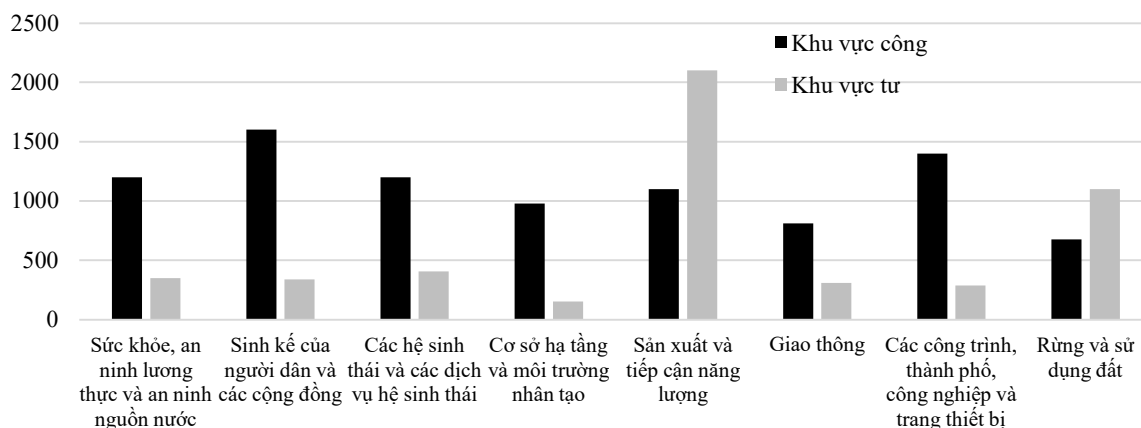
30% tổng tài trợ của GCF. Ngoài ra, nhận 227 khoản tài trợ tương đương 179 triệu USD cho các hoạt động hỗ trợ, trong đó có 188 khoản tài trợ với giá trị tương đương 106 triệu USD đã được giải ngân.

- Các quốc gia nội lục đang phát triển: đã nhận từ GCF tương đương 3,2 tỉ USD, đồng tài trợ tương đương 8,3 tỉ USD cho 90 dự án (bao

gồm 19 dự án xuyên quốc gia). Trong đó đã có 80 dự án được triển khai, chiếm 23% tổng tài trợ của GCF. Ngoài ra, nhận 171 khoản tài trợ tương đương 125,2 triệu USD cho các hoạt động hỗ trợ, trong đó có 148 khoản tài trợ với giá trị tương đương 98,1 triệu USD đã được giải ngân.

- Các quốc đảo nhỏ đang phát triển: đã nhận từ GCF khoản tài trợ tài chính khí hậu tương

đương 1,6 tỉ USD, đồng tài trợ tương đương 2,8 tỉ USD cho 64 dự án (bao gồm 12 dự án xuyên quốc gia). Trong đó đã có 58 dự án được triển khai, chiếm 12% tổng tài trợ của GCF. Ngoài ra nhận 225 khoản tài trợ tương đương 170,5 triệu USD cho các hoạt động hỗ trợ, trong đó có 188 khoản tài trợ với giá trị tương đương 98,1 triệu USD đã được giải ngân.



Hình 2. Giá trị tài trợ của GCF từ khu vực công và khu vực tư [4] (Đơn vị: triệu USD)

Ngoài ra, tài trợ tài chính khí hậu của GCF đến từ khu vực công và khu vực tư với tỉ trọng lần lượt là 64% tương đương 8,9 tỉ USD và 36%, tương đương 5 tỉ USD tính đến tháng 6 năm 2024 [4]. Trong khi tài trợ tài chính khí hậu của GCF đến từ khu vực công được phân bổ cho 193 dự án cùng với giá trị đồng tài trợ tương đương 21,5 tỉ USD, tài trợ tài chính khí hậu của GCF đến từ khu vực tư được phân bổ cho 60 dự án với giá trị đồng tài trợ tương đương 17,6 tỉ USD (Hình 2) [4].

3.3. Cơ hội tài chính khí hậu từ Quỹ Khí hậu Xanh

Tài chính là công cụ quan trọng trong việc giảm thiểu và thích ứng với BĐKH và các quốc gia cần nguồn tài trợ đáng kể để thực hiện những hành động cần thiết. Đây chính là một trong những vấn đề khó khăn nhất hiện nay đối với các nước đang phát triển. Đặc biệt, thực tế vận hành các nguồn tài chính cho ứng phó với BĐKH gặp nhiều thách thức về nguồn tài trợ do nhiều nguyên nhân như cơ chế giám sát chưa hoàn

thiện, sự đồng thuận giữa các bên có liên quan chưa cao, năng lực triển khai dự án khí hậu còn hạn chế... [3].

Trong thực tế, tổng các dòng tài chính khí hậu toàn cầu đã có sự gia tăng mạnh mẽ nhưng không được phân bổ đồng đều giữa các quốc gia và có khoảng thiếu hụt lớn so với nhu cầu tài chính khí hậu ngày càng tăng. Trong bối cảnh đó, GCF là một cơ hội tài chính khí hậu lớn cho các nước đang phát triển. Tính đến hết quý I năm 2024, GCF đã nhận từ 34 nhà tài trợ tổng số tài trợ tài chính tương đương với 9,87 tỉ USD trong cam kết bổ sung thứ nhất; 12,83 tỉ USD trong cam kết bổ sung thứ hai. Trong đó, đã phân bổ tài trợ cho các chương trình và dự án cùng chi phí đi kèm tương đương với 14 tỉ USD, cho ngân sách hành chính được chấp thuận là 16,8 tỉ USD [4].

Đặc biệt, nguồn tài trợ tài chính qua GCF được dự báo sẽ tăng qua các năm. Diễn hình trong năm 2024, tổng số tiền mặt bổ sung dự kiến có sẵn để giải ngân từ việc huy động các

nguồn tài trợ bao gồm khoản tương đương 106 triệu USD phân bổ ban đầu cùng với 785 triệu USD theo cam kết bổ sung thứ nhất, 564 triệu USD theo cam kết bổ sung thứ hai; sẽ được tăng lên tương đương 142 triệu USD phân bổ ban đầu cùng với 775 triệu USD theo cam kết bổ sung thứ nhất và 399 triệu USD theo cam kết bổ sung thứ hai [4].

Các chương trình và dự án do GCF tài trợ tài chính đã tạo ra hiệu ứng tích cực trong ứng phó với BĐKH. Ước tính có đến 3,02 tỉ tấn CO₂ tương đương đã được giảm thiểu và khoảng 1,1 tỉ người được hưởng lợi về thích ứng với BĐKH, trong đó có 49,1% là nữ giới [4].

Trong lĩnh vực giảm thiểu, GCF hỗ trợ tăng cường khả năng tiếp cận năng lượng sạch thông qua việc cung cấp tài trợ cho các dự án năng lượng tái tạo, cải thiện hiệu quả và tính bền vững của các hệ thống năng lượng hướng tới giảm phát thải khí nhà kính, khuyến khích các hoạt động phát triển rừng và sử dụng đất bền vững bằng cách cung cấp kinh phí cho việc quản lý rừng bền vững và bảo tồn môi trường sống tự nhiên, thúc đẩy phát triển đô thị các-bon thấp thông qua tài trợ cho các cơ sở hạ tầng xanh và quy hoạch đô thị bền vững...

Trong lĩnh vực thích ứng, GCF hỗ trợ cải thiện sức khỏe và phúc lợi của nhóm dân số dễ bị tổn thương bằng cách tài trợ cho cơ sở hạ tầng chăm sóc sức khỏe, cải thiện an ninh nguồn nước bằng cách cung cấp kinh phí cho cơ sở hạ tầng quản lý nước và hệ thống thông tin khí hậu, bảo tồn và phục hồi các hệ sinh thái và dịch vụ hệ sinh thái, tăng cường khả năng dự báo, ứng phó thiên tai bằng cách cung cấp kinh phí phát triển các hệ thống thông tin khí hậu và cảnh báo sớm.

Về mặt kỹ thuật, GCF trao quyền cho các nước đang phát triển tiếp cận nguồn tài chính cho các chương trình hành động khí hậu [4]. GCF hỗ trợ sự tham gia vào tài chính khí hậu một cách tích hợp và toàn diện, thông qua các chương trình quốc gia và gắn kết với vai trò điều phối để vận

hành tốt hơn các dự án được tài trợ. Với tư cách là đối tác hỗ trợ, GCF đầu tư vào việc ươm tạo một mạng lưới phát triển các tổ chức để thúc đẩy việc lập trình và đầu tư khí hậu [4]. Với những gánh nặng tài chính trong các chiến lược, chính sách, quy trình, GCF “đỡ bỏ” những rào cản chứng nhận để tạo thuận lợi cho các quy trình thủ tục, xây dựng các quy trình nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc kiểm soát rủi ro phù hợp.

Ngoài ra, đây cũng là cơ hội hợp tác quốc tế quan trọng cho các quốc gia. Đặc biệt, mạng lưới đối tác của GCF bao gồm các cơ quan của Liên Hợp Quốc, các nhà tài trợ đa phương và song phương, các chính phủ quốc gia, các tổ chức phi chính phủ... góp phần cung cấp các nguồn lực tài chính và kỹ thuật lớn cho các nỗ lực và hành động ứng phó với BĐKH, qua đó thúc đẩy việc chia sẻ kiến thức và hợp tác giữa các nước phát triển và đang phát triển.

Đối với các nước đang phát triển như Việt Nam, GCF có thể hỗ trợ xây dựng năng lực và khuôn khổ thể chế để triển khai hiệu quả các chương trình về BĐKH, cung cấp phương pháp tiếp cận các chương trình quy mô lớn nhằm giải quyết các vấn đề của BĐKH có tác động đáng kể đến các mục tiêu phát triển bền vững của quốc gia.

Vì vậy, các nước đang phát triển có thể được hưởng lợi trong việc tiếp cận tài chính và chuyên môn toàn cầu. Từ đó mở rộng các hành động ứng phó, tăng cường vị thế và uy tín quốc tế, thúc đẩy quan hệ ngoại giao... để nâng cao năng lực giải quyết vấn đề BĐKH, đóng góp vào tương lai bền vững hơn.

4. KẾT LUẬN

GCF là một cơ hội cho các nước đang phát triển trong những nỗ lực giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với BĐKH hướng tới đạt được các Mục tiêu Phát triển bền vững. GCF cung cấp những cơ hội không chỉ về tài chính mà còn cả về kỹ thuật, đồng thời mở ra cơ hội hợp tác quốc tế sâu rộng hơn cho các quốc gia.

Vì vậy, các nước đang phát triển như Việt Nam cần nhận thức được cơ hội tài chính khí hậu từ GCF, hiểu được và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện để nắm bắt cơ hội này. Trong đó, việc hiểu được cơ chế hoạt động và nắm được thực tiễn tài trợ đối với tài chính khí hậu của GCF là một trong những hoạt động tiên quyết.

Các quốc gia nên xác định các ưu tiên và nhu cầu chiến lược ứng phó; phác thảo các nỗ lực giảm thiểu, thích ứng; lập danh sách các chương trình và dự án đáp ứng được các điều kiện đối với tài trợ tài chính khí hậu của GCF, tăng cường năng lực của các thể chế ở cả khu vực công và

khu vực tư, tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của quốc gia về BĐKH, xây dựng năng lực quản lý các cơ chế tài chính tổng hợp, thiết lập mối quan hệ với GCF và các tổ chức được GCF công nhận, tăng cường hợp tác với các tổ chức có liên quan khác...

Bằng cách tận dụng cơ hội tài chính khí hậu từ GCF, các nước đang phát triển có thể đẩy nhanh quá trình chuyển đổi sang các thực tiễn các-bon thấp, tăng cường khả năng phục hồi trước BĐKH và đạt được các Mục tiêu Phát triển bền vững.

Bài báo là sản phẩm của đề tài khoa học cấp cơ sở: “Tài chính khí hậu - Cơ hội cho Việt Nam: Nghiên cứu trường hợp Quỹ Khí hậu xanh”, theo hợp đồng số 04/HĐKH-ĐLNV ngày 01 tháng 3 năm 2024.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ánh Nguyệt (2023). Những bước tiến mới của tài chính khí hậu toàn cầu sau COP27. *Tạp chí Tài chính*, 3, 35-37.
2. Bùi Huy Trung, Tô Thùy Dương (2024). Kinh nghiệm thực thi chính sách tài chính khí hậu trên thế giới và một số khuyến nghị cho Việt Nam. *Tạp chí Điện tử Ngân hàng*, tháng 7/2024.
3. FPT Digital (2024). *Tài chính xanh, chìa khóa cho ứng phó biến đổi khí hậu và phát triển bền vững*. FPT Digital.
4. Green Climate Fund (2024). *Green Climate Fund*. Available at: <https://www.greenclimate.fund/> [Accessed 25/7/2024]
5. Kim Ngọc, Phương Thanh Thủy (2013). Tài chính cho ứng phó với biến đổi khí hậu. *Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam*, 10(71), 31-39.
6. Lê Anh Đức (2014). Ứng phó biến đổi khí hậu: Cần một cơ chế, chính sách tài chính hiệu quả. *Tạp chí Trí thức và Phát triển*, 29, 23-24.
7. Lê Thùy Dung, Hoàng Thị Lộc, Bùi Đình Thắng (2024). Bài học kinh nghiệm tài trợ tài chính khí hậu từ một số quốc gia trên thế giới. *Tạp chí Điện tử Công thương*, số tháng 7/2024.
8. Lê Văn Chi (2022). Biến đổi khí hậu và vai trò của ngân hàng Trung ương. *Tạp chí Tài chính Tiền tệ*, 1+2 (610+611), 63-68.
9. Lưu Ánh Nguyệt, Ngô Anh Phương, Đinh Ngọc Linh (2023). Phát triển thị trường vốn xanh và mục tiêu giảm phát thải các-bon. *Tạp chí Tài chính*, 809, 17-20.
10. Phạm Thu Thủy và cs. (2020). Cơ hội và thách thức cho các cơ chế tài chính mới trong việc thích ứng và giảm thiểu biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2050. *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội - Chuyên san Kinh tế và Kinh doanh*, 36:4, 1-9.
11. The Nature Conservancy (2021). *Playbook for climate finance: Innovative strategies to finance a cooler, safer planet*. The Nature Conservancy.
12. UNDP (2023). *The climate dictionary: Speak climate fluently*. United Nations Development Programme.

Thông tin tác giả:

Lê Hồng Ngọc - Viện Địa lý nhân văn
Địa chỉ liên hệ: số 176 Thái Hà, Hà Nội
Email: ngoclh.gm@gmail.com; Điện thoại: 0932322154

Nhật kí tòa soạn:

Ngày nhận bài: 06/08/2024
Biên tập: 09/2024